

Số: 406/KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 29 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 quy định về giá đất; Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 103/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 quy định về Quỹ phát triển đất; Nghị định 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Để triển khai kịp thời, đầy đủ và hiệu quả, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân trên địa bàn trên địa bàn tỉnh, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả.

b) Xác định các nội dung công việc, thời gian, tiến độ hoàn thành và phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện, bảo đảm sự phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả trong việc tổ chức thi hành Luật Đất đai và các văn bản thi hành Luật.

c) Nâng cao nhận thức về Luật Đất đai và trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân và địa phương trong việc triển khai thi hành Luật Đất đai.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các Sở,

ban, ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Đất đai.

b) Thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết các Nghị định thi hành Luật Đất đai

a) Hình thức, nội dung, cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan phối hợp, thời hạn trình Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định chi tiết (*theo Phụ lục đính kèm*).

b) Các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì soạn thảo khẩn trương xây dựng dự thảo theo đúng trình tự, thủ tục đảm bảo theo đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đối với văn bản quy phạm pháp luật) và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với văn bản hành chính cá biệt) để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành theo đúng thời hạn quy định điểm a khoản này.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và tập huấn các Nghị định thi hành Luật Đất đai

a) Các Sở, ban, ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan, tổ chức ở trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai đến cán bộ, công chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị bằng các hình thức phù hợp.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở, Trung tâm IOC có kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai bằng nhiều hình thức đến từng tổ chức, từng người dân nhất là đồng bào dân tộc thiểu số; đặc biệt trên nền tảng Hue-S, ứng dụng Zalo, các trang mạng xã hội...;

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban, ngành, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ. Thực hiện tổng hợp kết quả triển khai thi hành Luật Đất đai và các văn bản thi hành Luật trên địa bàn tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế căn cứ các quy định Luật Đất đai và các văn bản thi hành Luật chủ động thực hiện rà soát các nhiệm vụ được giao trong Luật để triển khai nội dung thuộc thẩm quyền đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, các địa phương, đơn vị gửi văn bản về Sở Tài nguyên và Môi trường đề hướng dẫn hoặc báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định bổ sung, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban TVTU; TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, TP Huế;
- Đài PTTH tỉnh, Báo TT-Huế;
- Công TTĐT tỉnh;
- Các CQ TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, ĐC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Quý Phương

**DANH MỤC VÀ PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT
CÁC NGHỊ ĐỊNH THI HÀNH LUẬT ĐẤT ĐAI**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 406/KH-UBND ngày 29/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 quy định về giá đất

STT	Hình thức văn bản	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
1	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy định một số yếu tố hình thành doanh thu và ước tính chi phí để xác định giá đất theo phương pháp thặng dư trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	<i>Điểm đ khoản 2 Điều 6; Điểm đ khoản 3 Điều 6.</i>
2	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy định các yếu tố ảnh hưởng giá đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	<i>Khoản 3 Điều 8</i>

2. Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

STT	Hình thức văn bản	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
1	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy định về trình tự, thủ tục cho thuê quỹ đất ngắn hạn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	<i>Khoản 7 Điều 43</i>
2	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy định điều kiện, tiêu chí chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	<i>Khoản 2 Điều 46</i>
3	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy định giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	<i>Khoản 4 Điều 47</i>

STT	Hình thức văn bản	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
4	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy định nguyên tắc, tiêu chí, hồ sơ, trình tự, thủ tục thẩm định, giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất cho cá nhân trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	<i>Khoản 4 Điều 53</i>
5	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Quy định về điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách diện tích đất thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	<i>Khoản 3 Điều 59</i>
6	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	<i>Điểm b Khoản 4 Điều 13</i>
7	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số	

STT	Hình thức văn bản	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
		đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế			109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	
8	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh	Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	
9	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành mức giá dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	

3. Nghị định số 103/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất

STT	Hình thức văn bản	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
1	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban hành mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất có mặt nước và quyết định giá đất cụ thể theo thẩm quyền làm căn cứ để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CD-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	
2	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Xây dựng và ban hành Quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CD-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	Khoản 6 Điều 48
3	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh	Trình HĐND cùng cấp quyết định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất theo từng khu vực, lĩnh vực đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai mà đáp ứng một trong hai điều kiện: Dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định; dự án phi lợi nhuận theo quy định tại khoản 15 Điều 38 Nghị định 103/2024/NĐ-CP.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CD-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	

STT	Hình thức văn bản	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
4	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh	Trình HĐND cùng cấp quyết định cho phép người sử dụng đất được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trong Khu công nghệ cao không phải hoàn trả ngân sách nhà nước kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng đã được Nhà nước bố trí từ ngân sách nhà nước (không bao gồm trường hợp ứng vốn từ Quỹ phát triển đất) đối với các trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 31 Nghị định 103/2024/NĐ-CP.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	

4. Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 quy định về Quỹ phát triển đất

STT	Hình thức văn bản	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
1	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 20/01/2011 của UBND tỉnh về việc thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Thừa Thiên Huế.	Sở Tài chính	Các Sở: Tài Nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp và các cơ quan, địa phương, đơn vị có liên quan.	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	

5. Nghị định 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai

STT	Hình thức văn bản	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn ban hành	Ghi chú
1	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất khi áp dụng Biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi hủy hoại đất.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/10/2024 (theo Công điện số 109/CD-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính Phủ)	Khoản 5 Điều 14